

Số: 862/QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định Công tác sinh viên**  
**của Trường Đại học Tân Trào**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO**

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về liên thông giữa trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng với trình độ Đại học;

Căn cứ Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDĐT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Học sinh, sinh viên các trường Đại học, Cao Đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 27/2009/TT-BGDĐT ngày 19/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế ngoại trú của học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ đại học chính quy; Quyết định số 1325/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 1107/QĐ-ĐHTTr ngày 19/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-ĐHTTr ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 729/QĐ-ĐHTTr ngày 29/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy Trường Đại học Tân Trào (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Văn bản hợp nhất Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào ban hành kèm theo Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 Nghị quyết 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Sinh viên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Công tác sinh viên của Trường Đại học Tân Trào.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Ông (bà) Trưởng phòng Quản lý sinh viên, trưởng đơn vị, cán bộ, giảng viên, sinh viên của Trường Đại học Tân Trào chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo trường;
- Đoàn TN; Hội SV trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Ban BT Website trường;
- Lưu: VT, QLSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Khải Hoàn

**QUY ĐỊNH**  
**CÔNG TÁC SINH VIÊN CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 862/QĐ-ĐHTT ngày 07/11/2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)



**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định: Nhiệm vụ và quyền của sinh viên; nội dung công tác sinh viên; khen thưởng, kỷ luật sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý và tổ chức thực hiện công tác sinh viên.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên (gồm đối tượng đào tạo hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học) Trường Đại học Tân Trào.

**Điều 2. Mục đích, yêu cầu của công tác sinh viên**

1. Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Sinh viên là nhân vật trung tâm, được Nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.

3. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh Tuyên Quang.

4. Công tác sinh viên phải bảo đảm khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến sinh viên.

**CHƯƠNG II**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN**

**Điều 3. Nhiệm vụ của sinh viên**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, nội quy của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học; thực hiện các quy định trong Quy tắc ứng xử của sinh viên Trường Đại học Tân Trào.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống Nhà trường.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn theo thông báo cụ thể từng học kỳ, từng năm học của Nhà trường.

Trong trường hợp đặc biệt sinh viên không thể đóng học phí theo đúng thời hạn quy định phải làm đơn có xác nhận của cơ quan, chính quyền địa phương và được sự phê duyệt của Hiệu trưởng Nhà trường.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường.

8. Sinh viên phải chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước hoặc theo quy định cụ thể của từng chính sách khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, nhà giáo trong Trường.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Sinh viên có nghĩa vụ chấp hành các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị cử đi học; thực hiện các nghĩa vụ của sinh viên nội trú/ngoại trú.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

#### **Điều 4. Quyền của sinh viên**

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên, học viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a. Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

b. Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp.

c. Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước.

d. Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài; học chuyên tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành.

e. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, học viên và các hoạt động xã hội có liên quan, các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật.

f. Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên, học viên có hoàn cảnh đặc biệt,...).

g. Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

- Sinh viên được quyền viết đơn gửi Hiệu trưởng để xin nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau: Được điều động vào lực lượng vũ trang; được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế; bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế; vì lý do cá nhân khác nhưng phải đảm bảo đã học tối thiểu 01 học kỳ và không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.

- Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân được tính vào thời gian học chính thức quy định tại chương trình đào tạo mà sinh viên đang theo học. Hết thời gian nghỉ học tạm thời, sinh viên muốn trở lại học tiếp, phải viết đơn gửi Hiệu trưởng ít nhất một tuần trước thời gian đăng ký học phần của học kỳ.

- Trường hợp sinh viên nghỉ học không có lý do quá 04 tuần, Nhà trường sẽ gửi thông báo về gia đình, địa phương, nếu sinh viên vẫn không đến làm thủ tục tiếp tục theo học sẽ bị xóa tên khỏi danh sách.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên, học viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở Khu Nội trú theo quy định.

7. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bằng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

8. Được hưởng các quyền theo quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị cử đi học.

### **Điều 5. Các hành vi sinh viên không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của nhà trường và người khác.
2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh.
3. Hút thuốc, uống rượu bia trong giờ học hoặc say rượu bia khi đến lớp học.
4. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong nhà trường hoặc nơi công cộng.
5. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động, các hành vi vi phạm pháp luật.

## **CHƯƠNG III**

### **NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN**

#### **Điều 6. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền**

##### 1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a. Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước.

b. Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

##### 2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a. Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b. Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

##### 3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a. Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật.

b. Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm, khởi nghiệp,...

#### 5. Giáo dục thể chất

a. Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích,...; Tổ chức và triển khai hoạt động của Phòng khám đa khoa theo quy định.

#### 6. Giáo dục thẩm mỹ

a. Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

b. Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục,...

### **Điều 7. Công tác quản lý sinh viên**

#### 1. Công tác hành chính

a. Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp; làm thẻ sinh viên, thẻ thư viện; quản lý, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ của sinh viên.

b. Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên; giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

#### 2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên; Tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, ý tưởng khởi nghiệp, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác: tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ và các hoạt động ngoài giờ lên lớp; tổ chức đối thoại định kỳ giữa Ban Giám hiệu Nhà trường với sinh viên.

c. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên.

d. Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo quy định.

### 3. Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú (đối với hệ chính quy)

Thực hiện theo các nội dung, quy định, biện pháp công tác sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Định kỳ phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra sinh viên ngoại trú.

### 4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a. Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học;

b. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên, học viên. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài Nhà trường.

### 5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến sinh viên theo quy định.

## **Điều 8. Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên**

### 1. Tư vấn học tập

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

### 2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm, khởi nghiệp

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp, việc làm, khởi nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a. Tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên, học viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần.



b. Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho sinh viên; tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế; sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.

#### 4. Hỗ trợ tài chính

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

#### 5. Hỗ trợ đặc biệt

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, thuộc diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

#### 6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên

Tổ chức dịch vụ như: ký túc xá, nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa, ...

### Chương IV

## HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

### Điều 9. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên, học viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên Nhà trường gồm: Lãnh đạo trường; Phòng Quản lý Sinh viên; Phòng Đào tạo; Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng; các phòng, ban, trung tâm, bộ môn liên quan; cố vấn học tập và lớp sinh viên.

### Điều 10. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của công tác sinh viên.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ đạo tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.

4. Đảm bảo các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên, học viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên, học viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên, học viên mang tính chất đại diện cho Nhà trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

## **Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Quản lý sinh viên**

1. Là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng thực hiện nội dung công tác sinh viên. Chủ trì phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường, các khoa, phòng, ban, trung tâm, bộ môn, cố vấn học tập tổ chức triển khai thực hiện các nội dung:

- Giáo dục, tuyên truyền tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phổ biến pháp luật;

- Tiếp nhận thí sinh trúng tuyển; sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp; tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - Sinh viên” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; định kỳ hàng năm tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Hiệu trưởng với sinh viên, Hội nghị công tác quản lý sinh viên;

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên; quản lý các dịch vụ sinh viên;

- Sắp xếp, tổ chức quản lý sinh viên nội trú; kiểm tra sinh viên ngoại trú;

- Tư vấn hướng nghiệp, việc làm, khởi nghiệp; khảo sát sinh viên tốt nghiệp;

- Đánh giá kết quả rèn luyện, học bổng và công tác khen thưởng, kỷ luật sinh viên.

2. Phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường, các khoa, phòng, ban, trung tâm, bộ môn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung:

- Tư vấn học tập và tâm lý, chăm sóc sức khỏe;

- Giáo dục, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp; giáo dục thể chất và giáo dục thẩm mỹ;

- Bảo đảm an ninh, trật tự trường học.

## **Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc, trực thuộc Nhà trường trong công tác sinh viên**

Thực hiện theo Quyết định của Hiệu trưởng quy định về tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ các phòng, khoa, trung tâm, bộ môn của Trường Đại học Tân Trào, trong đó:

1. Khoa chuyên môn/Bộ môn thuộc trường chủ trì và phối hợp với Phòng Quản lý Sinh viên cùng các đơn vị, đoàn thể tổ chức thực hiện các nội dung công tác sinh viên ở cấp khoa; quyết định công nhận Ban cán sự lớp sinh viên; giáo dục kỹ năng nghề nghiệp; nắm bắt diễn biến tư tưởng và tình hình nội bộ của sinh viên để phối hợp cùng Phòng Quản lý Sinh viên tham mưu Lãnh đạo nhà trường các giải pháp giải quyết.

2. Phòng Đào tạo chủ trì thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên.

3. Phòng Hành chính - Quản trị chủ trì thực hiện các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự trường học; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng học, tạo cảnh quan, môi trường thuận lợi cho hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên.

4. Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Tân Trào chủ trì thực hiện các hoạt động tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe cho sinh viên.

5. Trung tâm Thể dục thể thao chủ trì thực hiện các hoạt động giáo dục thể chất cho sinh viên.

6. Phòng Kế hoạch - Tài vụ chủ trì thực hiện công tác tài chính liên quan đến sinh viên.

7. Phòng Tổ chức - Chính trị phối hợp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với sinh viên.

8. Phòng Thanh tra - Pháp chế chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các nội dung công tác sinh viên của các đơn vị.

9. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường chủ trì và phối hợp với Phòng Quản lý Sinh viên cùng các đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; giáo dục kỹ năng sống và giáo dục thẩm mỹ.

### **Điều 13. Trách nhiệm của cố vấn học tập**

1. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, Trưởng khoa về việc quản lý và giáo dục sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện đạo đức cùng các hoạt động khác thuộc phạm vi lớp được phân công.

2. Phối hợp với Phòng Quản lý Sinh viên tổ chức thực hiện các nội dung công tác sinh viên ở lớp được phân công.

3. Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quy định về công tác cố vấn học tập của Trường Đại học Tân Trào.

### **Điều 14. Lớp sinh viên**

1. Lớp sinh viên: Bao gồm những sinh viên cùng ngành, cùng khóa học. Lớp sinh viên được duy trì ổn định trong cả khóa học, là đơn vị tổ chức để Nhà trường tổ chức, quản lý về thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

2. Ban cán sự lớp sinh viên gồm:

a. Lớp trưởng và các lớp phó do tập thể sinh viên trong lớp bầu, được trưởng khoa/bộ môn công nhận. Nhiệm kỳ ban cán sự Lớp sinh viên theo năm học.

b. Nhiệm vụ của ban cán sự lớp sinh viên:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng, ban;

- Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nền nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với cố vấn học tập và các giảng viên bộ môn; đề nghị các khoa, Phòng Quản lý sinh viên và Lãnh đạo nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ và quyền của sinh viên trong lớp;

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, và Hội sinh viên Việt Nam trong hoạt động của lớp;

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với khoa hoặc Phòng Quản lý sinh viên.

c. Quyền lợi của ban cán sự lớp sinh viên: Được ưu tiên cộng Điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Trường.

### **Điều 15. Lớp học phần**

1. Lớp học phần: Bao gồm những sinh viên đăng ký cùng học một học phần. Lớp học phần được tổ chức theo thời gian học một học phần, là nơi để Nhà trường theo dõi, quản lý về học tập và ý thức kỷ luật của sinh viên trong giờ học.

2. Ban cán sự lớp học phần gồm lớp trưởng và các lớp phó do Trưởng khoa phụ trách học phần chỉ định. Nhiệm kỳ của ban cán sự Lớp học phần theo thời gian học của học phần. Ban cán sự lớp học phần có trách nhiệm báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế của sinh viên trong lớp với khoa, Phòng Quản lý sinh viên. Ban cán sự lớp học phần được ưu tiên cộng Điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Trường.

## **CHƯƠNG V**

### **THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 16. Nội dung, hình thức và tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng**

##### **1. Đối với hệ chính quy**

a. Thi đua, khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích xứng đáng cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:

- Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, khởi nghiệp, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao.

- Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm an ninh trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng.

- Có điểm trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh cao nhất trường trong năm.

- Các thành tích đặc biệt khác.

Hình thức và mức khen thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Nhà trường.

b. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành sau khi kết thúc năm học, khóa học, cụ thể như sau:

- Đối với cá nhân sinh viên

Danh hiệu cá nhân sinh viên gồm: Sinh viên Khá; Sinh viên Giỏi; Sinh viên Xuất sắc.

+ Danh hiệu sinh viên Khá: Xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên.

+ Danh hiệu sinh viên Giỏi: Xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.

+ Danh hiệu sinh viên Xuất sắc: Kết quả học tập đạt loại Xuất sắc và xếp loại rèn luyện Xuất sắc.

Sinh viên được nhận Chứng nhận danh hiệu và lưu vào Hồ sơ sinh viên.

Không công nhận danh hiệu, không xét khen thưởng năm học đối với: sinh viên bị kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc có điểm đánh giá học phần ở lần thi thứ nhất trong năm học đó dưới mức trung bình.

+ Sinh viên xếp loại kết quả học tập toàn khóa đạt loại Giỏi, Xuất sắc, đồng thời xếp loại rèn luyện toàn khóa từ Tốt trở lên và có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của Nhà trường được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng.

- Đối với tập thể lớp

Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm: Lớp sinh viên Tiên tiến; Lớp sinh viên Xuất sắc

+ Đạt danh hiệu Lớp sinh viên Tiên tiến nếu đạt đầy đủ các tiêu chuẩn sau: Có từ 25% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên; có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên; không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém hoặc bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên; tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.

+ Đạt danh hiệu Lớp sinh viên Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp sinh viên Tiên tiến và có từ 10% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

Tập thể lớp nhận Giấy khen của Hiệu trưởng và mức khen thưởng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Nhà trường.

2. Đối với hệ vừa làm vừa học

Sinh viên xếp loại kết quả học tập toàn khóa đạt loại Xuất sắc và có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của của tập thể lớp được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng.

**Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng**

1. Khen thưởng định kỳ kết thúc năm học

a. Đối với danh hiệu cá nhân

Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của cá nhân sinh viên Phòng Quản lý sinh viên lập danh sách trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng sinh viên xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng chứng nhận Danh hiệu sinh viên.

b. Đối với danh hiệu tập thể, thực hiện theo thủ tục:

- Căn cứ tiêu chuẩn danh hiệu, các lớp làm báo cáo thành tích, các khoa, bộ môn lập danh sách đề nghị;

- Phòng Quản lý sinh viên tổng hợp danh sách trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng sinh viên xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng quyết định khen thưởng.

2. Khen thưởng định kỳ kết thúc khóa học

- Các khoa, bộ môn lập danh sách sinh viên xếp loại kết quả học tập toàn khóa đạt loại Giỏi, Xuất sắc, đồng thời xếp loại rèn luyện toàn khóa từ Tốt trở lên và có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động của Nhà trường.

- Phòng Quản lý sinh viên tổng hợp danh sách trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng sinh viên xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng quyết định khen thưởng.

3. Khen thưởng đột xuất đối với sinh viên, tập thể lớp có thành tích đặc biệt

- Sinh viên, lớp sinh viên làm báo cáo thành tích.

- Phòng Quản lý sinh viên trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng sinh viên xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng quyết định khen thưởng.

**Điều 18. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm**

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a. Khiển trách: Áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b. Cảnh cáo: Áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c. Đình chỉ học tập 01 năm: Áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d. Buộc thôi học: Áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình biết để phối hợp quản lý, giáo dục. Trường hợp sinh viên do cơ quan, đơn vị cử đi học bị kỷ luật thì Nhà trường thông báo kết quả xử lý kỷ luật cho cơ quan, đơn vị của sinh viên.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục kèm theo Quy chế này.

### **Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật**

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a. Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì khoa, Hội đồng Kỷ luật sinh viên của Nhà trường vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b. Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi khoa;

c. Khoa xem xét, đề nghị Phòng Quản lý sinh viên, Hội đồng Kỷ luật sinh viên của Nhà trường giải quyết;

d. Hội đồng Kỷ luật sinh viên của Nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng; Cố vấn học tập, đại diện tập thể lớp có sinh viên vi phạm; sinh viên có hành vi vi phạm.

Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a. Bản tự kiểm điểm;

b. Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c. Biên bản của khoa;

d. Các tài liệu có liên quan.

### **Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: Sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý

kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: Sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn (01 năm): Khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có Điều, Khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

### **Điều 21. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng Kỷ luật sinh viên**

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng Kỷ luật sinh viên:

a. Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác sinh viên

b. Thường trực Hội đồng: là Trưởng phòng Quản lý sinh viên

c. Các ủy viên: Đại diện các Khoa, Phòng, Trung tâm có liên quan, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Kỷ luật sinh viên.

### **Điều 22. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật**

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên các phòng, ban chức năng hoặc Hiệu trưởng Nhà trường; nếu Nhà trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## **CHƯƠNG VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 23. Công tác phối hợp**

1. Căn cứ nhiệm vụ công tác sinh viên và Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường, hàng năm, các đơn vị, đoàn thể trong trường căn cứ nhiệm vụ được giao, phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.



2. Phòng Quản lý sinh viên chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, cơ quan công tác của học viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

#### **Điều 24. Chế độ báo cáo**

1. Kết thúc năm học, Phòng Quản lý sinh viên tổng kết, đánh giá công tác sinh viên báo cáo Lãnh đạo trường và các cấp quản lý theo quy định.

2. Các khoa, bộ môn, phòng, trung tâm kịp thời báo cáo Lãnh đạo trường và thông báo về Phòng Quản lý sinh viên những vụ việc xảy ra liên quan đến sinh viên để Phòng Quản lý sinh viên gửi báo cáo đột xuất về các cấp quản lý theo quy định.

#### **Điều 25. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật**

1. Lãnh đạo trường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác sinh viên của các đơn vị trong Trường.

2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những phát sinh hoặc vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Phòng Quản lý sinh viên để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *A*

-----

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT**  
 (Kèm theo Quyết định số: 86/QĐ-ĐHTT ngày 17 tháng 11 năm 2022  
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)



TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép	3 lần	4 lần			1-2 lần, GV nhắc nhở ghi vào sổ theo dõi.
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học	3 lần	6 lần			1-2 lần, GV nhắc nhở ghi vào sổ theo dõi
3.	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC Nhà trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, Nhà trường có thể đình chỉ học tập 1 năm hoặc buộc thôi học nếu vi phạm lần đầu (Hội đồng kỷ luật của trường xem xét)
4.	Học thay hoặc nhờ người khác học thay (xử lý cả 2 sinh viên)	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
5.	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khoá luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
6.	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, khoá luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7.	- Mang tài liệu vào phòng thi, sử dụng tài liệu, chép bài của bạn, đổi đề thi cho nhau...		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Kèm theo các hình thức xử lý SV vi phạm quy chế thi, kiểm tra theo quy chế đào tạo

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
8.	Đưa đề thi ra ngoài		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Kèm theo các hình thức xử lý SV vi phạm quy chế thi, kiểm tra theo quy chế đào tạo
9.	Ném tài liệu vào phòng thi		Lần 1	Lần 2	Lần 3	(Nếu không phải là SV thì giao cho Công an xử lý theo pháp luật) Kèm theo các hình thức xử lý SV vi phạm quy chế thi, kiểm tra theo quy chế đào tạo
10.	Viết, vẽ bậy vào bài thi		Lần 1	Lần 2		Kèm theo các hình thức xử lý SV vi phạm quy chế thi, kiểm tra theo quy chế đào tạo
11.	Bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, kiểm tra, thi cử	Lần 1	Lần 2			
12.	Cố tình chậm nộp hoặc không đóng học phí, bảo hiểm y tế theo quy định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng.	Quá 1 tháng	Quá 2 tháng	Quá 3 tháng	Quá 5 tháng	SV đóng học phí chậm phải có lý do và được Hiệu trưởng cho phép
13.	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
14.	Uống rượu, bia trong	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
	giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.					
15.	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	
16.	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tuỳ theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
18.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19.	Sử dụng ma tuý					Xử lý theo quy định về SV sử dụng ma tuý
20.	Chứa chấp, môi giới, hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22.	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
	theo quy định của Nhà nước.					luật
23.	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24.	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26.	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
27.	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
28.	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý				Ghi chú
		(Số lần tính trong cả khoá học)				
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 1 năm học	Buộc thôi học	
	chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					
29.	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
30.	Mặc áo Blouse tự do đi ra, vào cổng trường, cổng bệnh viện	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
31.	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, Nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.

**BIÊN BẢN**  
**Hội nghị góp ý Dự thảo Quy định Công tác sinh viên**  
**của Trường Đại học Tân Trào**

**A. Thời gian, địa điểm, thành phần**

Thời gian: 09h, ngày 31 tháng 10 năm 2022

Địa điểm: Phòng họp 210 A1

Chủ tọa: TS. Trần Quang Huy, Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

Thư ký: ThS. Ma Thị Hồng Thu, GV, chuyên viên Phòng Quản lý Sinh viên.

Thành phần: Đại diện lãnh đạo các phòng, khoa, Đoàn TNCS HCM, Hội SV Trường (22 đồng chí).

**B. Nội dung**

**I. Đề xuất nội dung thảo luận**

TS. Trần Quang Huy - Trưởng Phòng Quản lý Sinh viên: Báo cáo thực tế thực hiện công tác sinh viên của Nhà trường:

- Quyết định số 42/2007/QĐ-BGDDT ngày 13/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Học sinh, sinh viên các trường Đại học, Cao Đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

- Thông tư số 27/2009/TT-BGDDT ngày 19/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế ngoại trú của học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;

- Thông tư số 27/2011/TT-BGDDT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Thông tư số 10/2016/TT-BGDDT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ đại học chính quy; Quyết định số 1325/QĐ-BGDDT ngày 25/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 10/2016/TT-BGDDT.

**II. Các ý kiến đóng góp, thảo luận**

**1. ThS. Lê Thị Thu Hà - Trưởng phòng Thanh tra pháp chế**

**a. Phân Quyết định ban hành văn bản**

+ Sửa căn cứ: “Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018” và “Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và

hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;” thành “Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;”

+ Sửa căn cứ : “Căn cứ Thông tư số 27/2009/TT-BGDĐT ngày 19/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác Học sinh - Sinh viên ngoại trú các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;” thành “Căn cứ Thông tư số 27/2009/TT-BGDĐT ngày 19/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế ngoại trú của học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy;”

+ Sửa căn cứ : “Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành Quy chế công tác Học sinh - Sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;” thành “Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác học sinh , sinh viên nội trú trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;”

+ Sửa căn cứ: “Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy và Quyết định số 1325/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2016 của Bộ GD&ĐT về việc đính chính thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016;” thành “Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ đại học chính quy; Quyết định số 1325/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT;”

+ Sửa cụm từ “Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên,” thành “Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên.” phải để dấu chấm (Theo đúng Nghị định 30/2020/NĐ-CP).

#### *b. Phần nội dung dự thảo Quy chế*

+ Điều 10: Sửa nội dung theo TT 10/2016/TT-BGDĐT: “Chi đạo tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên” đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.”

+ Điểm a, khoản 1 Điều 15: Sửa nội dung theo TT 10/2016/TT-BGDĐT “Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;”

## **2. ThS. Hoàng Thị Ngọc Hà - Phó trưởng phòng Đào tạo**

### *a. Phần Quyết định*



- Thay dấu phẩy (,) cuối dòng Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên thành dấu chấm (.)
- Sửa câu Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên thành “Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý sinh viên”.
- Bỏ căn cứ Quyết định số 18/2017... vì nội dung của Quyết định này không liên quan trực tiếp đến công tác sinh viên. – No. vì ko có gì khác đề cập đến VL VH
- Bỏ căn cứ Quyết định số 42/2007... vì Quyết định này đã bị thay thế bởi Thông tư 10/2016/TT-BDGDĐT ngày 05/4/2016. No. Vì TT 10 chỉ nói đại học, 42 vẫn còn hiệu lực – Bộ đã dự thảo sửa nhưng bị dư luận vụ 4 lần bán dâm, TT10 cũng có.

- Bỏ căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BDGDĐT vì đã có căn cứ cụ thể là Quyết định số 729/QĐ-DHTr ngày 29/9/2022 của Trường Đại học Tân Trào. OK

#### *b. Phần nội dung của Quy chế*

- Chính tả: Không viết hoa sau dấu hai chấm (:); Thống nhất sử dụng dấu “,” sau các mục a,b,c.
- Điểm g, mục 3, Điều 4: bỏ 3 gạch đầu dòng trong mục này vì đã quy định đầy đủ trong Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên không cần thiết phải nêu lại. No. Cần nhắc đề sv lưu ý hơn; theo quy chế thì phải bỏ cả năm mới thôi học, phải quy định chặt chẽ hơn.
- Mục 3, Điều 5: sửa thành “Hút thuốc, uống rượu bia trong giờ học hoặc say rượu bia khi đến lớp học”.

Thêm vào sau mục 3 nội dung: “Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh dung tục, bạo lực, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng xã hội”. ND. TT 10 đã quy định nhưng phải bỏ vì bị phản đối, hơn nữa điều này quy định trong Luật An ninh mạng.

- Mục 4, 5 Điều 5: Viết lại, do trùng ý.

### **3. TS. Khổng Chí Nguyên - Trường phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế**

+ Điểm c, khoản 2, Điều 18: Nên sửa nội dung theo TT 10/2016/TT-BGDĐT: “Biên bản của khoa hoặc đơn vị phụ trách công tác sinh viên;”

+ Điểm c, khoản 1 Điều 20: Bổ sung thêm nội dung theo TT 10/2016/TT-BGDĐT: “Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, giảng viên chủ nhiệm, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết”.

### **4. ThS. Nguyễn Thị Thùy – Bí thư đoàn trường**

- Các mục 1,2,3 của Điều 6: bỏ từ “học viên.
- Mục 6, Điều 8: bỏ từ “học viên.
- Điều 9: bỏ từ “học viên.

- Sửa mục 1, Điều 11: Phòng Đào tạo chủ trì thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên.
- Đánh lại số thứ tự các Điều (có 2 Điều 11).
- Gạch đầu dòng thứ 3, mục 1, Điều 11 (Trách nhiệm của Phòng QLSV): xem xét việc dùng cụm từ “hỗ trợ tài chính”.
- Điểm a, mục 1, Điều 15: xem xét việc dùng cụm từ “đề tài khoa học có giá trị”. Căn cứ nào để xác định là đề tài có giá trị?
- Điều 24: Viết sai chính tả chữ “Lãnh đạo”.

### 5. Các ý kiến khác

Nhất trí với nội dung dự thảo và các ý kiến đã trình bày tại Hội nghị.

### III. Kết luận:

D/c Trần Quang Huy, Trưởng phòng Quản lý sinh viên:

1. Nhất trí với các ý kiến đóng góp của các đơn vị việc điều chỉnh, bổ sung Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của người học hệ chính quy.
2. Phòng Quản lý Sinh viên căn cứ các văn bản hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác sinh viên và tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung các ý kiến góp ý để hoàn thiện trình Lãnh đạo trường ký ban hành Quy định Công tác sinh viên của Trường Đại học Tân Trào theo quy định.

*Cuộc họp kết thúc hồi 11h25 cùng ngày.*

**THƯ KÝ**



**ThS. Ma Thị Hồng Thu**

**CHỦ TỌA**



**TS. Trần Quang Huy**